

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN

TỔ TIẾNG ANH

TIẾNG ANH 8

TUẦN 4 (TỪ 25/09 ĐẾN 29/09)

Period 10+11

REVIEW UNIT 1: FREE TIME

I. Listen to the record player three times, then choose the best answer (A, B, C, or D). (1pt)

(Từ câu 1 đến câu 4, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS) (Unit 1 Review Listening)

1. What did Jenny play at the park?
A. Football B. Tennis C. Handball D. Badminton
2. What does Alice like doing on the weekends?
A. Designing jewelry B. Cooking C. Knitting D. Cycling
3. Who does Emily play board games with at weekends?
A. Her sister B. Her mother C. Her friends D. Her brother
4. How many people went to the park with Jenny?
A. four people B. five people C. six people D. three people

ANSWERS
1.
2.
3.
4.

II. Choose the word or phrase (A, B, C or D) that best fits the space or best answers the question given in each sentence. (2.5 pts)

(Từ câu 5 đến câu 14, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS)

5. Which word has the underlined part pronounced differently from that of the others?
A. prefersu B. artsu C. describes D. dreams
6. Which word has the underlined part pronounced differently from that of the others?
A. skateboard B. school C. skip D. science
7. Which word has a different stress pattern from that of the others?
A. hobby B. skateboard C. activity D. sewing
8. Which word has a different stress pattern from that of the others?
A. prepare B. passage C. recipe D. shuttlecock
9. My friend bought me some _____, and I love them. I play them with my family.
A. jewelry B. board games C. sewing machines D. designs
10. Do you enjoy _____ fishing with your family? – I love it, but only on summer holidays.
A. went B. to go C. go D. going
11. My younger sister has to follow the _____ because she's just started learning how to cook.
A. step B. ingredients C. recipes D. photos
12. _____ is the activity of making things like clothes from wool.
A. Mending B. Knitting C. Sewing D. Hiking
13. Jane has a singing class _____ 9 a.m. to 10:30 a.m. _____ Saturday morning.
A. from - in B. from - on C. at - on D. at - in
14. Nam: Which sport do you prefer, volleyball or basketball? – Hai: _____.
A. I like both B. I love it, either C. It's great D. Of course

ANSWERS
5.
6.
7.
8.
9.
10.
11.
12.
13.
14.

III. Look at the signs. Choose the best answer (A, B, C or D) for questions 15 and 16. (0.5pt)
(Từ câu 15 đến câu 16, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS)

15. What does the sign mean?



- A. Don't use electrical devices on train
- B. You aren't allowed to work here
- C. They are practicing karate
- D. You mustn't eat on train

16. What does the sign say?



- A. You shouldn't leave the person alone
- B. Someone in this room prefer to be bothered
- C. You shouldn't make noise.
- D. He is playing shuttlecock in the park

ANSWERS
15.
16.

IV. Choose the word (A, B, C or D) that best fits the space in the following passage. (1.5 pts)
(Từ câu 17 đến câu 22, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS)

A personal weekly schedule is a great way to stay organized and make sure you get everything done that you need to. My weekly schedule starts on Monday and(17) _____ on Sunday.

On Monday, I usually wake up(18) _____ 6:00 am and start my day with a cup of coffee. After work, I usually go to the gym for an hour or so before heading home. Once I'm home, I make dinner and spend some time (19)_____ before going to bed around 10:00 pm.

Wednesday is my busiest day of the week because I have a(20) _____ with my boss that lasts until 7:00 pm.

Friday is my favorite day of the week(21) _____ it's the start of the weekend! After work, it's (22)_____ to hang out with friends for dinner or drinks.

Saturday is my day off and Sunday is my day to relax and prepare for the next week. It takes me some time to prepare meals and do laundry before I can enjoy the rest of the day.

- | | | | |
|-----------------|------------|-------------|------------|
| 17. A. stops | B. ends | C. complete | D. done |
| 18. A. from | B. in | C. at | D. on |
| 19. A. relaxing | B. relax | C. to relax | D. relaxed |
| 20. A. class | B. meeting | C. talk | D. break |
| 21. A. unless | B. though | C. so | D. because |
| 22. A. exciting | B. boring | C. scary | D. extreme |

ANSWERS
17.
18.
19.
20.
21.
22.

V. Read the following passage. Decide if the statements from 23 to 26 are True or False and choose the correct answer (A, B, C or D) for the questions 27 and 28. (1.5 pts)

(Từ câu 23 đến câu 26, thí sinh viết đầy đủ từ True hoặc False vào ô trả lời. Mọi cách viết khác không được chấm điểm. Đối với câu 27 và 28, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần ANSWERS)

One of Taylor's hobbies is gardening. She enjoys growing different kinds of plants in her backyard. She has flowers, vegetables, herbs, and even some fruit trees. Gardening is a relaxing and rewarding activity for Taylor. She likes watching the plants grow and blossom. She also loves harvesting the fresh produce and use it in her cooking. Gardening is good for the environment and for people's health. It helps her reduce stress, get some exercise, and breathe fresh air. Gardening also makes her home look more beautiful and **inviting**. She prefers seeing the colors and shapes of the flowers and the greenery of the leaves. Taylor often invites her friends and family to visit her garden and enjoy its beauty.

23. Taylor isn't fond of planting.

24. The environment and people's health improve from gardening activities.

25. Gardening spoils the beauty of Taylor's house.

26. Watching colorful flowers and green leaves gives Taylor a feeling of joy.

27. What does Taylor use her garden products for?

A. cooking

B. decoration

C. sale

D. relaxation

28. Which word is OPPOSITE in meaning to the word "**inviting**"?

A. pleasing

B. welcoming

C. boring

D. attractive

ANSWERS

23.

24.

25.

26.

27.

28.

VI. Use the correct form of the word given in each sentence. (1.5 pts)

(Từ câu 29 đến câu 34, thí sinh phải viết từ cần điền vào Phần ANSWERS bên dưới câu hỏi)

29. My mother spent two weeks _____ that sweater.

(knit)

30. I bought it at the _____ near my office.

(jewelry)

31. He is not an _____ person.

(act)

32. Baking on the weekends makes her _____.

(relax)

33. I prefer to stay _____ in this really hot weather.

(indoor)

34. When is the cycling _____?

(compete)

ANSWERS

29. _____

30. _____

31. _____

32. _____

33. _____

34. _____

VII. Rearrange the groups of words in a correct order to make complete sentences. (0.5pt)

(Từ câu 35 đến câu 36, thí sinh viết tiếp các nhóm từ và dấu câu theo đúng trình tự vào Phần ANSWERS bên dưới câu hỏi để hình thành câu hoàn chỉnh)

35. want to / Friday evening / Do you / on / a knitting class / come to /?/

36. / time for baking / enough time to prepare / Weekends are the perfect/ because we have / and clean up /./

ANSWERS

35. Do you _____

36. Weekends _____

VIII. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as the sentence printed before it. (1.0pt)

(Từ câu 37 đến câu 40, thí sinh hoàn thành phần trả lời bên dưới mỗi câu)

37. Mia's favorite hobby is listening to music.

→ Mia likes _____

38. Tom would rather go on a picnic than stay at home all day.

→ Tom prefers _____

39. My children don't enjoy going sailing because they think it's a waste of time.

→ My children hate _____

40. Harry's drawing class starts at 3 p.m. and ends at 5 p.m on Saturday.

→ Harry has drawing class _____

THE END OF THE TEST

Period 12

UNIT 2: LIFE IN THE COUNTRY

LESSON 1.1

NEW WORDS

1. amount (n)	/ ə 'maʊnt /	số lượng
2. entertainment (n) → entertain(v) → entertaining(adj)	/entər'teɪnmənt / / ,entər'tem / / ,entər'teɪnɪŋ /	sự giải trí, tiêu khiển giải trí thú vị, mang tính giải trí
3. facility(n)	/ fə 'sɪləti /	cơ sở vật chất
4. fresh (adj)	/ freʃ /	trong lành, mát mẻ
5. nature (n) → natural (adj)	/ 'neɪtʃər / / 'nætʃərəl /	thiên nhiên thuộc về thiên nhiên
6. noise (n) → noisy (adj)	/ nɔɪz / / 'nɔɪzi /	tiếng ồn ồn ào
7. quiet (n) = quietness (n) → quiet (adj)	/ 'kwaɪət / = / 'kwaɪətnəs / / 'kwaɪət /	sự yên lặng, êm ả yên lặng
8. peace (n) → peaceful (adj)	/ pi:s / / 'pi:sfəl /	sự yên tĩnh, sự hòa bình yên bình
9. room (n)	/ ru:m /	căn phòng, không gian
10. vehicle (n)	/ 'vi:əkl /	xe cộ

WORD FORM

- entertain (v) → entertainment (n) → entertaining (adj)
- nature (n) → natural (adj) → naturally (adv) ≠ unnaturally (adv)
- noise (n) → noisy (adj) → noisily (adv)
- peace (n) → peaceful (adj) → peacefully (adv)
- quiet (n, adj) → quieter (than) → (the) quietest → quietly (adv)
- equip (v) → equipment (n)
- pollute (v): gây ô nhiễm → polluted (adj): bị ô nhiễm → pollution (n): sự ô nhiễm
≠ unpolluted (adj): không bị ô nhiễm
- transport (v): vận chuyển → transportation (n): giao thông
- please (v) hài lòng, vừa ý → pleased (adj): hài lòng → unpleasant (adj): khó chịu

GRAMMAR

✳ Quantifiers with countable/uncountable nouns (Lượng từ với danh từ đếm được/không đếm được):

Từ chỉ lượng	Nghĩa	Danh từ theo sau	Ví dụ
lots of/a lot of	nhiều	<ul style="list-style-type: none">Danh từ đếm được số nhiềuDanh từ không đếm được	There are a lot of people in the city, so there is lots of public <u>transportation</u> .

...too many...	quá nhiều (mang nghĩa tiêu cực)	Danh từ đếm được số nhiều	There are too many <u>cars</u> on the road. I have too many <u>things</u> to do today!
...too much...	quá nhiều (mang nghĩa tiêu cực)	Danh từ không đếm được	There is too much <u>noise</u> in my town. There is too much <u>work</u> to do today!
...not enough...	không đủ	<ul style="list-style-type: none"> Danh từ đếm được số nhiều Danh từ không đếm được 	There isn't enough <u>room</u> for everybody in my city. There aren't enough <u>chairs</u> for everyone.

✿ Choose the best answer

- Jennifer is always at home. She doesn't go out _____. (enough / many / too many)
- I don't like the weather in London. There is _____ rain. (too many / much / too much)
- We couldn't sit anywhere at the concert. There were _____ people. (many / too many / too much)
- I haven't got _____ time to finish my test. (too many / too much / enough)
- You drank _____ coffee. That's why you feel sick. (too much / many / enough)
- I made _____ mistakes with her. That's why she left me. (enough / too much / too many)
- If you don't eat _____ fruit, you can get ill. (many / much / enough)
- Claire doesn't have _____ time to have breakfast at home. (too much / enough / too many)
- Oh no! You put _____ milk in the pancakes dough. (enough / too much / too many)
- Why did you buy too _____ bottles of milk? (many / much / enough)

EXERCISES

I/ PRONUNCIATION

1. A. <u>which</u>	B. <u>watch</u>	C. <u>cheese</u>	D. <u>schedule</u>
2. A. <u>child</u>	B. <u>Christmas</u>	C. <u>school</u>	D. <u>stomach</u>
3. A. <u>such</u>	B. <u>chill</u>	C. <u>chef</u>	D. <u>change</u>

II/ STRESS

1. A. hometown	B. village	C. nature	D. entertainment
2. A. visit	B. enjoy	C. travel	D. follow
3. A. amusement	B. transportation	C. facility	D. pollution

III/MULTIPLE CHOICE

- There isn't much _____ in my village – just a cinema and a sport center.
(mall / places / vehicles / entertainment)
- We doesn't have _____ free time to go the cinema every week.
(few / many / little / enough)
- You should use _____ more to save the environment.
(public transportation / vehicles / cars / airplanes)
- Having too _____ vehicles on the streets causes pollution in the city.

(some / any / much / many)

5. There weren't _____ chairs in the room, so some of us had to stand.

(much / too much / enough / lots)

6. _____ is all the plants, animals and environment around us.

(Room / Vehicle / Nature / Noise)

7. There isn't much _____ air in busy city. (beautiful / fresh / awful / quiet)

8. My mother quiet like to walk in the park for some _____.

(noise / beauty / peace / nature)

9. How _____ coins do you have in your pocket? (much / old / many / long)

10. Is there _____ lemonade for everyone? I don't want you to be thirsty.

(many / much / lot of / enough)

11. How _____ sugar do you use for your chocolate cake? (much / many / enough / little)

12. There are lots of _____ in big cities and they can cause traffic jam.

(entertainment / vehicles / parks / peace)

13. Traffic _____ is a serious problem in big cities. (peace / light / environment / jam)

14. _____ means service, room, equipment, etc. that make it possible to do something.

(Facility / Vehicle / Air / Transportation)

15. The fridge does not have enough _____ for some more food.

(money / room / place / book)

16. There are _____ birds on the streets. (lot of / a lot of / too much / enough)

17. _____ means pure, clean and cool. (Room / Peace / Noise / Fresh)

18. We do not have _____ information about the contest. (many / much / plenty / few)

19. We like the country more _____ the city. (and / so / or / than)

20. This store has a lot of snacks, _____ I don't have enough money. (and / or / but / so)

21. There's not much _____ in the countryside. People usually enjoy the fresh air there.

(noise / water / pollution / air)

22. You should use _____ more to save the environment.

(public transportation / vehicles / cars / airplanes)

23. The _____ hurts my ears and gives me a headache.

(freshment / quiet / noise / nature)

24. There are a lot of vehicles _____ my hometown. (on / in / at / for)

25. I think it's better _____ in the country. (living / to live / lives / lived)

IV/WORD FORM

1. I prefer using _____ ingredients in my cooking to make healthier meals. (nature)

2. The factory next to my house is very _____ during the day, I can't concentrate studying. (noise)

3. I like to go to the park to find a _____ place where I can relax and read a book. (peace)

4. The air in the city is very _____. (pollute)

5. We went to the theater to watch a movie for our evening _____. (entertain)

6. The librarian asked the students to _____ read and study in the library. (quiet)

7. Factories and vehicles in big cities makes a lot of _____. (noisy)

8. My mother enjoys the _____ of the summer evening. (peaceful)
9. My grandma loves the beauties of _____. (natural)
10. There are too much _____ in the city. (pollute)
11. Your house is very beautiful with modern _____. (equip)
12. We should use public _____ to reduce the pollution. (transport)
1. Lien is Vietnamese, but she speaks Frence _____. (natural)
2. The little girls are sleeping _____. (peace)
3. I hate this machine very much. It sounds _____. (pleased)

V/ PASSAGES

1/ I think life in the countryside has many good points. Firstly, people are friendly to each other. They are willing to help whenever someone gets into trouble. They are so outgoing that we can make friends with them easily. Secondly, life in the countryside is peaceful and simple. There aren't many vehicles moving on the road as in the city. Thirdly, food is obviously fresher and cheaper. We can eat without worrying too much about food's safety because vegetables are grown naturally. Finally, traditional activities are very interesting to take part in. In each region, there are its own activities attracting visitors. For these reasons, the countryside is the ideal place for me to live.

TRUE OR FALSE:

1. People in the countryside are sociable.	
2. Life in the countryside is peaceful and simple.	
3. There are not many vehicles in the city.	
4. The food in the countryside is more expensive than in the city.	

CHOOSE THE BEST ANSWER:

5. According to the writer, what food in the countryside is safe?
 A. meat B. vegetables C. fish D. chicken
6. What acitivites can the visitors take part in?
 A. games B. competition C. fishing D. traditional activities

2/ Living in the countryside can be a (1) _____ and enjoyable experience. It offers a chance to be close to nature and (2) _____ simple activities. Let's learn more about living in the countryside. Children in the countryside like to play (3) _____ spinning tops and jump ropes. These toys bring them joy (4) _____ fun. In the countryside, you might meet Harry, a farmer. He is a friendly man who works hard in the fields. Children love (3) _____ with him and help him pick the fruits up. The countryside has beautiful landscapes. There are hills, fields, and pretty flowers that make it look lovely. Living in the countryside is nice because it's quiet and clean. You can relax, breathe fresh air, and listen to the sounds of (6) _____ .

1. A. noisy	B. noise	C. peaceful	D. peace
2. A. eat	B. enjoy	C. jump	D. herb
3. A. about	B. at	C. on	D. with
4. A. so	B. and	C. but	D. because
5. A. to talk	B. talk	C. talks	D. talked

6. A. life	B. trip	C. entertainment	D. nature
------------	---------	------------------	-----------

VI/ REWRITE

S + don't / doesn't + have + enough + N + to V nguyên mẫu

1. I don't have much money. I can't buy that phone.

→ I don't _____.

2. She doesn't have much money. She can't own a big car.

→ She doesn't _____.

3. They don't have much time. They can't go there on time.

→ They don't _____.

4. Mary doesn't have much time. She can't finish this project before tomorrow.

→ Mary doesn't _____.

5. He's very busy. He can't do morning exercises regularly.

→ He doesn't have _____.

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ TIẾNG ANH

TIẾNG ANH 8

TUẦN 4 (TỪ 25/09 ĐẾN 29/09)

PHIẾU TỰ HỌC

Period 10+11: Review Unit 1 (page 84+85, ISW8)

I. Listening: track 38, CD2- ISW8.

Học sinh truy cập:

<https://eduhome.com.vn/BookDetail?idGrade=11&idSubject=1&idSeries=227&idSupplement=0&idTheme=1543>

Answers: 1E, 2H, 3G, 4B, 5A

II. Reading

1B, 2C, 3B, 4A, 5C

III. Vocabulary

1. karate
2. cycling
3. *knitting*
4. *sewing*
5. *fishing*
6. *jogging*

IV. Grammar

A/

1. Alice prefers hanging out with friends on the weekends.
2. We don't like playing shuttlecock.
3. Do you prefer chatting online or playing board games with friends?
4. I hate sewing because it is boring.
5. They don't like rock climbing. They prefer playing table tennis.

B/ 1. have , 2. singing, 3. from, 4. hate, 5. doing

V. Pronunciation

1. A. friends <u>s</u>	B. games <u>s</u>	C. <u>s</u> ports	D. weekends <u>s</u>
/frendz/	/geɪmz/	/spɔːts/	/wiːk'endz/
2. A. j <u>o</u> gging	B. shuttlec <u>o</u> ck	C. s <u>o</u> ccer	D. cl <u>o</u> thes
/'dʒɒɡɪŋ/	/'ʃʌtlkɒk/	/'sɒkə(r)/	/kləʊðz/
3. A. <u>s</u> cience	B. <u>s</u> kateboard	C. <u>s</u> cooter	D. b <u>a</u> s <u>k</u> etball
/'saɪəns/	/'sketbɔːd/	/'skuːtə/	/'bɑːskɪtbɔːl/

PERIOD 12: UNIT 2: LIFE IN THE COUNTRY(page 14,15)

I. New words

Listen and repeat: track 14, CD1, ISW8

Link:

<https://eduhome.com.vn/ClassCDTheme?IdGrade=11&IdSubject=1&IdSeries=227&IdTheme=1543&IdSupplement=0>

Answers:

1. Room
2. Nature
3. Peace
4. Fresh
5. Noise
6. Vehicle
7. Entertainment
8. Facility

II. Listening: track 15, CD1, ISW8

Link:

<https://eduhome.com.vn/ClassCDTheme?IdGrade=11&IdSubject=1&IdSeries=227&IdTheme=1543&IdSupplement=0>

Answers:

- a. 2. pollution
- b. 1. nature
 2. Entertainment
 3. Room
 4. Noise
 5. Vehicle
 6. City

SỬA BÀI TUẦN 3

LESSON 2-3 (Pronunciation)

I/ PRONUNCIATION

1. A. <u>s</u> kiboard	B. <u>s</u> kate	C. <u>sch</u> ool	D. <u>sc</u> ience
2. A. <u>s</u> cooter	B. <u>sc</u> enery	C. <u>sky</u>	D. <u>sch</u> olarship
3. A. sk <u>a</u> ting	B. t <u>a</u> ble	C. k <u>a</u> rate	D. b <u>a</u> king

II/ STRESS

1. A. repair	B. <u>men</u> tion	C. design	D. relax
2. A. feather	B. schedule	C. problem	D. <u>ev</u> ent
3. A. timetable	B. shuttlecock	C. jewel <u>ry</u>	D. <u>des</u> igner

III/ PASSAGES

Mary: Hi, Ethan. How's it going?

Ethan: Oh, hey, Mary. How are you?

Mary: I'm good, thanks. Do you want to go to the sewing class on Friday evening?

Ethan: What time is it?

Mary: It's from 6 to 8 p.m.

Ethan: Ah, I'm sorry, I can't.

Mary: Oh, OK.

Ethan: Sorry, I have English club until 7 p.m. Maybe another time.

Mary: That's OK. What about the school talent show?

I think it starts at 7:30.

Ethan: I don't think so. I told you before that I don't like talent shows.

Mary: It would be fun together, though.

Ethan: Sorry, I'm too busy on Friday. What about Saturday?

Mary: OK.

Ethan: How about the cycling competition in the morning?

Mary: No. You know I don't like cycling, either.

Ethan: That's true. You didn't enjoy it last time.

Well, How about the new action movie on at the movie theater?

Mary: What time is it?

Ethan: It's on at 8:30 p.m.

Mary: Great. I'm free then.

Ethan: OK. I'll see you at the theater at 8:00.

Mary: Sure. I can't wait.

TRUE OR FALSE

1. Mary asked Ethan to go to the sewing machine class.	True
2. Ethan will go to the sewing machine class.	False
3. The talent show starts at half past seven.	True
4. Ethan is interested in talent shows.	False
5. Mary hates cycling.	True
6. Finally, they won't see the new action movie.	False
7. The movie is on at eight.	False
8. Mary is very happy to see the movie.	True
9. Mary isn't _____ on Saturday. A. free B. busy C. spare D. active	
10. What time is the movie on? A. eight B. a quarter past eight C. a quarter to eight D. half past eight	

Period 8

UNIT 1: FREE TIME

LESSON 3-1 (New words)

III/ FILL IN THE BLANKS

1. I started reading books _____ I was five years old. (so, because, **when**, why)
2. She only has one hobby, _____ that's collecting stamps. (so, because, **and**, but)
3. When I finish one, my mom takes me _____ the library to get one. (in, on, at, **to**)
4. I have a lot of hobbies, but my _____ is taking pictures. (like, love, **favorite**, enjoy)
5. I take pictures _____ the park. I do it _____ the weekends. (on/at, at/in, **at/on**, in/at)
6. We just follow the _____ when we bakes. (feathers, **recipes**, players, jewelry)
7. Her mom taught her how _____ the piano. (plays, played, playing, **to play**)
8. Baking helps me relax _____ a busy week. (before, **after**, on, in)
9. Weekends are the perfect time _____ baking. (in, on, **for**, at)
10. When I finish baking, I have to _____ the big mess. (get up, **clean up**, stand up, move up)
11. He shared lots of recipes with me and I liked all of _____. (it, **them**, him, her)
12. I think taking _____ is lots of fun and I love it. (**pictures**, karate, shuttle cock, jewelry)
13. _____ your favorite hobby? My favorite hobby is reading. (When, Who, **What**, Why)
14. Do you do it by _____ or with someone? (himself, herself, myself, **yourself**)

15. Lan has many hobbies, but she likes _____ martial arts the most. (playing, **doing**, moving, cleaning)
16. We always _____ karate in the garden. (**practice**, make, teach, play)
17. Mornings are the best time to do martial arts because we have a lot of _____ at that time of day. (**energy**, competition, preparation, description)
18. It helps us relax after _____. (study, studied, studiers, **studying**)
19. We think doing martial arts is good _____ our health. (at, on, **for**, of)
20. We prefer _____ TV when we have free time. (watch, to watch, **watching**, watched)
21. My son have karate class _____ 7 p.m to 8 p.m. (in, **from**, for, at)
22. _____ Sunday mornings, Tom often goes swimming. (In, **On**, At, Of)
23. Do you want to come with me to a cycling _____? (class, competitor, **competition**, practice)
24. Sorry, I can't. Let's go _____ time. (other, **another**, different, difficult)
25. We have basketball practice _____ 6 p.m on Sunday. Let's meet after 6 p.m. (from, until, to, **at**)

Period 9

UNIT 1: FREE TIME

LESSON 3-2 (Grammar)

WORD FORM

- | | |
|--|--------------|
| 1. Write a description of <u>your favorite beach</u> . | (describe) |
| 2. Walking is a popular form of <u>exercise</u> in <u>Britain</u> . | (popularity) |
| 3. There is a <u>swimming</u> competition on Sunday. | (compete) |
| 4. Many competitors took part in the race. | (compete) |
| 5. There are many activities for students in this school. | (act) |
| 6. This boy is an active student in my class. | (act) |
| 7. I'm interested in reading comics because they are interesting . | (interest) |
| 8. We need to find some other means of transportation . | (transport) |
| 9. The <u>store</u> <u>sells</u> women's clothing . | (cloth) |
| 10. I have sewing class on Tuesday. | (sew) |
| 11. She <u>takes</u> her knitting with her <u>everywhere</u> . | (knit) |
| 12. Baseball is unpopular in Viet Nam. | (popular) |
| 13. There is a big jewelry store near my house. | (jewel) |
| 14. Minh Hanh is a leading designer in Viet Nam. | (design) |
| 15. We love hanging out with friends. | (hang) |
| 16. I <u>find</u> <u>swimming</u> so relaxing . | (relax) |
| 17. Yoga is my <u>favorite</u> relaxation . | (relax) |
| 18. We discuss when we should go. | (discussion) |
| 19. Her explanation isn't satisfactory. | (explain) |
| 20. He wrote a descriptive <u>essay</u> and got good marks. | (describe) |